

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YL
TỈNH PT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 4 năm 2021
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL- TỈNH PT**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn M.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đinh Quang M
- Ông Trần Xuân Tr

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Cấn Trường Tr – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yl, tỉnh P t.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yl, tỉnh P t xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 39/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2021 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1999. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Trú quán: Khu Đ, xã Tl, huyện Yl, tỉnh P t.

- *Bị đơn:* Anh Trần Anh D, sinh năm 1991. Vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Đ, xã Tl, huyện Yl, tỉnh P t.

Hiện nay anh D đang chấp hành hình phạt tù tại đội 4, phân trại số 4, trại giam Tân Lập, cục C10 - Bộ công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Trần Anh D đều thông nhất trình bày: Chúng tôi tự nguyện kết hôn. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tl, huyện Yl, tỉnh P t ngày 13/3/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Tl, huyện Yl. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận đến tháng 9/2017 thì xảy ra mâu thuẫn, do không thống nhất quan điểm trong làm ăn, sinh sống. nên sinh ra cãi chửi nhau, không quan tâm chăm sóc nhau, không có tình cảm gì với nhau. Chúng tôi đã cố gắng để khắc phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 9 năm 2017 đến nay. Nay chị H và anh D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và nhất trí ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị H và anh D trình bày vợ chồng có một con chung là: Trần Thế H, sinh ngày 09/9/2017 . Sau ly hôn cả chị H và anh D đều trình bày: Để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị H và anh D trình bày: không có tài sản gì chung, không ai có tài sản riêng; không vay nợ và không cho ai vay nợ tài sản gì; không ai có công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị H, anh D để hòa giải theo quy định của pháp luật, nhưng do anh D đang chấp hành hình phạt trong trại giam Tân Lập nên không tiến hành hòa giải được.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Anh D tự nguyện kết hôn, Có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện YL, tỉnh P t ngày 13/3/2017. Đây là một hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã TL, huyện YL cho đến nay. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hòa thuận đến tháng 9/2017 thì xảy ra mâu thuẫn, do không thống nhất quan điểm trong làm ăn, sinh sống. nên sinh ra cãi chửi nhau, không quan tâm chăm sóc nhau, không có tình cảm gì với nhau. Anh chị đã cố gắng để khắc phục và được gia đình góp ý nhưng không có kết quả. Vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 7 năm 2017 đến nay.

Nay chị H và anh D đều nhất trí ly hôn là phù hợp với thực tế và phù hợp với khoản 1 điều 56 luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có một con chung là: Trần Thế Hiển, sinh ngày 09/9/2017 . Sau ly hôn chị H xin được trực tiếp nuôi con và anh D cũng nhất trí do đó nên giao con chung cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là do chị tự nguyện nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị H và anh D trình bày: không có tài sản gì chung, không ai có tài sản riêng; không vay nợ và không cho ai vay nợ tài sản gì; không ai có công sức gì nên không đề nghị tòa án giải quyết, nên hội đồng xét xử không xem xét .

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của Pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điều 26 luật thi hành án dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Trần Anh D.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Trần Thế Hiển, sinh ngày 09/9/2017 kể từ khi ly hôn đến khi con trưởng thành.

Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận chị H đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A A/2020/ 000 4490 ngày 12/ 03 /2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh P t. Chị H đã nộp đủ án phí.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Anh D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án sơ thẩm..

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã Tl: YL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn M